TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày 27/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - BẮC NINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cáp Văn Dũng, ông Ngô Văn L.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hà Trang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 27/8/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2025/TLST-HS ngày 15/8/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2025/QĐXXST-HS ngày 16/8/2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L, sinh năm 1987. HKTT: Tổ 14, phường T, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960 và con bà Lữ Thị M, sinh năm 1962; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2010/HSST ngày 20/4/2010 của TAND thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Bắc Ninh) xử phạt bị cáo15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; phải bồi thường cho bị hại số tiền 150.000 đồng và phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 200.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm. Đối với khoản tiền bồi thường chưa thi hành do chưa có đơn yêu cầu thi hành án. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/4/2011.

Nhân thân: Tại Bản án số 308/2007/HSST ngày 20/9/2007 của TAND thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (trước khi sát nhập) xử phạt bị cáo15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", phải bồi thường cho bị hại số tiền 550.000 đồng, phải chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 27.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Đã chấp hành xong toàn bộ phần án phí ngày 13/11/2007. Đối với khoản tiền phải bồi thường chưa thi hành do chưa có đơn yêu cầu thi hành án.

+ Tại bản án số 37/2011/HSST ngày 29/11/2011 của TAND thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (trước khi sát nhập) xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 11/9/2012.

+ Tại bản án số 06/2013/HSST ngày 31/10/2013 của TAND huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh (trước khi sát nhập) xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 05/8/2014.

+ Tại bản án số 54/2015/HSST ngày 30/12/2015 của TAND thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (trước khi sát nhập) xử phạt bị cáo 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 17/7/2016.

+ Tại bản án số 54/2020/HSST ngày 15/9/2020 của TAND huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (trước khi sát nhập) xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái pháp chất ma túy". Đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 17/7/2016

+ Ngày 11/01/2006 bị Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (trước khi sát nhập) xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 16/9/2015 bị Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (trước khi sát nhập) xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2025 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh B (có mặt tại phiên tòa)

2. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1991

HKTT: Thôn Q, xã T, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1968 và con bà Nguyễn Thị , sinh năm 1971; Có vợ Nguyễn Thị Hương L, sinh năm 1992 và có 02 con (con nhỏ sinh năm 2017 và con lớn sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Chưa có

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/5/2025 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh B (có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: Anh Nguyễn Bá Ngọc A, sinh năm 2003 (Có đơn xin xét xử vắng mặt); HKTT: Thôn Y, xã T, tỉnh T.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Chí V, sinh năm 1982 (Có đơn xin xét xử vắng mặt) HKTT: Khu N, phường K, tỉnh B;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/5/2025 Công an phường V, thành phố B, tỉnh B (nay là Công an phường V, tỉnh B) nhận được đơn trình báo của anh Nguyễn Bá Ngọc A hiện đang ở khu trọ tại khu P, phường V, thành phố B, tỉnh B (nay là khu P, phường V, tỉnh B) về việc sáng ngày 28/5/2025 bị kẻ gian phá khóa đột nhập vào phòng trọ lấy 01 chiếc

balo màu đen và 01 chiếc máy tính laptop nhãn hiệu ASUS trị giá khoảng 10.000.000 đồng.

Ngày 29/5/2025, hai đối tượng Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn Q đến Công an phường V đầu thú, khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản tại phòng trọ khu P, phường V. Công an phường V đã bàn giao 02 đối tượng cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B để giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiến hành thu giữ 01 chiếc khóa nhãn hiệu Việt Tiệp màu đen và 01 chìa khóa nhãn hiệu Yahuan màu vàng cùng 01 viên gạch màu đỏ.

Quá trình điều tra xác định như sau: Q và L là bạn bè và cùng nghiện ma túy. Sáng ngày 28/5/2025 Q và L đi bộ lang thang tại khu vực P, phường V xem có tài sản sơ hở thì trộm cắp bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khi đến khu nhà trọ L bảo Q đứng đợi bên ngoài để L vào bên trong khu trọ, L thấy cửa phòng trọ của anh A thuê khóa bằng 02 ổ khóa loại nhỏ nên đã cầm gạch đập phá khóa. Sau đó, L vào phòng trọ lục tìm được 01 balo và 01 máy tích xách tay. Lấy được tài sản, L và Q mang bán chiếc máy tính xách tay cho anh Nguyễn Chí V được 800.000 đồng, cả hai đã cùng ăn tiêu hết.

Sau khi biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên anh V đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 142/KL-HĐ ĐGTS ngày 30/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố B (cũ), kết luận: "*01 máy tính laptop nhãn hiệu ASUS, màu trắng, đã qua sử dụng có trị giá 6.000.000 đồng; 01 balo màu đen bên ngoài có chữ King đã qua sử dụng có trị giá 30.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 6.030.000 đồng*"

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSKV6 ngày 14/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Bắc Ninh truy tố Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo L trình bày: Sáng ngày 28/5/2025 bị cáo đột nhập vào khu trọ tại khu P chiếm đoạt được 01 chiếc máy tính laptop và 01 balo. Bị cáo là người trực tiếp phá khóa và phòng trọ lấy tài sản của anh A còn Q đứng bên ngoài cảnh giới. Sau khi lấy được tài sản bị cáo và Q mang đi bán cho anh V được 800.000 đồng. Khi bán máy tính cho anh V bị cáo không nói là máy laptop để lâu quên mật khẩu, không sử dụng nữa nên bán cho anh V. Bị cáo đồng ý với kết luận định giá tài sản.

Cũng tại phiên tòa, bị cáo Q trình bày: Sáng ngày 28/5/2025 bị cáo và L cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Đến khu trọ khu P, bị cáo đứng ngoài cảnh giới còn L đột nhập vào phòng trọ tìm tài sản. Một lúc sau bị cáo thấy L lấy được 01 chiếc balo và 01 chiếc máy tính laptop. Sau đó bị cáo và L mang đi bán được 800.000 đồng và cùng ăn tiêu. Bị cáo đồng ý với kết luận định giá tài sản.

Bị hại anh Nguyễn Bá Ngọc A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin vắng mặt, lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Sáng ngày 28/5/2025 anh bị kẻ gian đột nhập lấy 01 máy tính laptop hiệu ASUS và 01 balo. Hiện nay Công an thu hồi và trả lại anh tài sản nên anh không có yêu cầu gì. Đối với 02 chiếc ổ khóa bị hỏng anh không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Chí V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin vắng mặt, lời khai có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 28/5/2025 anh có mua 01 chiếc laptop do bị cáo L, Q bán. Khi mua anh không biết tài sản do hai bị cáo trộm cắp mà có. Sau khi biết rõ sự việc anh đã bàn giao lap top, balo cho cơ quan Công an. Đối với số tiền 800.000 khi mua máy tính của 02 bị cáo, anh không yêu cầu 02 bị cáo phải bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, vai trò, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1/Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2/Hình phạt và điều luật áp dụng;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 14 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 08 tháng tù đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không đặt ra giải quyết.

4/ Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc chìa khóa và 01 viên gạch màu đỏ.

5/Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai bị hại, vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, kết luận: Khoảng 08 giờ sáng ngày 28/5/2025 tại phòng trọ của anh Nguyễn Bá Ngọc A tại khu P, phường V, tỉnh B , Nguyễn Văn Q đứng ngoài cảnh giới để Nguyễn Văn L phá khóa đột nhập vào phòng trọ lén lút chiếm đoạt 01 máy tính laptop nhãn hiệu ASUS, màu trắng và 01 balo màu đen cũ đã qua sử dụng trị giá 6.030.000 đồng của anh Nguyễn Bá Ngọc A. Như vậy, hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", căn cứ nhân thân, giá trị tài sản chiếm đoạt, Cáo trạng truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về vai trò thì thấy, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc, phân công cụ thể nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên có thể thấy bị cáo L có vai trò lớn hơn khi là người trực tiếp vào phá khóa và trực tiếp lấy tài sản. Bị cáo Q có vai trò hạn chế hơn khi đứng cảnh giới để L đột nhập vào phòng trọ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an nơi xảy ra tội phạm. Do vậy cần một hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã phạm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Bị cáo Q chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo L có nhân thân rất xấu: Ngày 20/4/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Bắc Ninh) xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến nay chưa bồi thường cho bị hại nên xác định là tiền án do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo L còn 05 lần nữa bị Tòa án nhân dân các cấp xét xử và tuyên án về các tội khác nhau và 02 lần bị Cơ quan Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định (trước khi sát nhập) xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tính đến nay không coi là tiền án, tiền sự nhưng Hội đồng xét xử sẽ đánh giá về nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và sau khi phạm tội các bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Q phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo L đã từng bị Tòa án xét xử, cơ quan quản lý hành chính xử phạt nhiều lần về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy làm bài học tu dưỡng rèn luyện bản thân, nay lại tiếp tục đi vào con đường phạm tội. Bị cáo Q do ham chơi, đua đòi mà cùng thực hiện hành vi phạm tội với bị cáo L. Vì vậy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội với mục đích thu lời bất chính, lẽ ra cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo mới có tác dụng răn đe. Tuy nhiên xét thấy các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản là chiếc laptop, ba lô và không có yêu cầu gì đối với 02 chiếc khóa bị hỏng nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Đối với anh Nguyễn Chí V trong lời khai tại Cơ quan điều tra cũng như trong đơn xin xét xử vắng mặt nay không yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 800.000 đồng đã bỏ ra khi mua laptop nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Ngoài ra anh V không yêu cầu số tiền trên là ý chí tự nguyện của anh V, Hội đồng xét xử cũng không truy thu số tiền thu lời bất chính 800.000 đồng đối với 02 bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng; Đối với 02 chiếc ổ khóa nhỏ của anh A đã hư hỏng và 01 viên gạch bị cáo L sử dụng trong quá trình phá khóa giá trị sử dụng không còn nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

[7] Liên quan trong vụ án có anh Nguyễn Chí V khi mua laptop không biết nguồn gốc do các bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B không xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an phường V ra quyết định xử phạt hành chính đối với 02 bị cáo là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2025.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2025.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Văn L và Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc khóa Việt Tiệp màu đen, quai màu trắng; 01 chiếc khóa nhãn hiệu Yahuan màu vàng, quai màu trắng và 01 viên gạch chỉ kích thước (10x05x20)cm. (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25/8/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh B và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6- Bắc Ninh)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo qquy định của pháp luật./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huy Tuấn

Nơi nhận:
- TAND/VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 6 - Bắc Ninh;
- Công an tỉnh B;
-Trại tạm giam số 1 CA tỉnh Bắc Ninh/Phân trại tạm giam Bắc Ninh;
- THADS tỉnh Bắc Ninh (HLPL);
- Người TGTT;
- L HS, VP.